VAI TRÒ CỦA CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ VIỆT NAM TRONG TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN CNH-HĐH ĐẤT NƯỚC

(Trích đăng trên Bản tin Kinh tế - Ban Kinh tế Trung Ương, số 5-2006)

■ ***Đào Phan Long***
P. Chủ tịch - Tổng thư ký HH DNCK VN

Kết quả cuộc Hội thảo do Ban Kinh tế TW tổ chức cuối năm 2005 nhằm làm sáng tỏ những tiêu chí của nước Việt Nam công nghiệp phát triển vào năm 2020 đã có thể cho chúng ta hình dung khá rõ về hình hài và tiềm lực tổng hợp của đất nước ta khi trở thành nước công nghiệp hóa. Nhưng để dễ hiểu hơn về một nước công nghiệp phát triển, chúng ta chỉ cần trả lời 2 câu hỏi sau:

Tổng bí thư Đảng Cộng sản VN - Nông Đức Mạnh thăm khu CN tàu thủy Dung Quất

- Hiện tại cuối thế kỷ 20, đầu 21 trên thế giới có bao nhiêu nước được cộng đồng quốc tế thừa nhận là nước công nghiệp phát triển?

- Các nước công nghiệp có tiềm lực và ảnh hưởng của mình với phần còn lại của thế giới ra sao?

Chúng ta biết, khu vực Châu Á chỉ có Nhật Bản là nước công nghiệp phát triển, Hàn Quốc, Đài Loan có thể gọi là nước công nghiệp ở quy mô trung bình, Trung Quốc là nước lớn đang trên đà phát triển công nghiệp hóa, còn lại các quốc gia khác trong khu vực là nước đang phát triển, Singapo, Brunây là nước nhỏ nhưng bình quân thu nhập đầu người cao...

Các nước công nghiệp phát triển thuộc nhóm G7 + 1 nằm ở Châu Âu, Bắc Mỹ và nước Nga.

Chính các quốc gia công nghiệp nêu trên đang chủ động điều hành nguồn tài chính, khoa học công nghệ mới, thị trường tiêu thụ hàng hóa, nắm giữ tài nguyên... cho đến cả thể chế chính trị, tiềm lực quốc phòng, xâm nhập văn hóa... đến hầu hết các quốc gia khác. Tóm lại nước công nghiệp là một quốc gia có đủ nội lực để khẳng định vị thế là một quốc gia vừa Giầu về kinh tế vừa Mạnh về tiềm lực an ninh quốc phòng. Tóm lại đất nước cơ bản hoàn thành công nghiệp hóa phải cơ bản đạt hai yếu tố nêu trên.

Nhìn ra các nước hoàn thành công nghiệp hóa để trở thành nước công nghiệp đều có các Tập đoàn công nghiệp, các Hãng sản xuất các sản phẩm chế tạo máy (tất nhiên cả công nghiệp quốc phòng) tầm cỡ quốc tế. Các nước này thực sự có tiềm lực, thương hiệu, sức cạnh tranh... đủ để tham gia thị trường toàn cầu. Qua đó chúng ta thấy: Dù có công nghệ cao, tin học phần mềm hàng đầu, dù có tài nguyên nhiều như các nước Trung Đông, dù có nông nghiệp, sinh học phát triển mà không có công nghiệp chế tạo máy phát triển thì cũng không là nước công nghiệp hóa.

Hiện nay đang có thực tế về hai nước Bắc Triều Tiên và Iran, chúng ta thử hỏi nếu họ không có trong tay những thành tựu của công nghiệp chế tạo cơ khí thì liệu họ có tự chủ cho đến giờ phút này trước thách thức của các nước lớn không? Bài học này chúng ta cần nghiêm túc soi rọi trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng phát triển công nghiệp, phát triển tiềm lực kinh tế, quốc phòng của đất nước.

Qua quá trình hoạt động thực tiễn và nghiên cứu xây dựng phát triển công nghiệp cơ khí nước ta sau nhiều thập niên và bài học công nghiệp hóa của các nước trên thế giới, chúng tôi vẫn bảo vệ quan điểm: "Đầu tư phát triển công nghiệp cơ khí tức là đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế kỹ thuật cho sự nghiệp CNH-HĐH đất nước, cho sự phát triển giai cấp công nhân và có điều kiện tự chủ giữ vững độc lập và an sinh quốc phòng trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế!...".

... Sau hơn 5 năm tính từ năm 2000 đến nay, một số doanh nghiệp,

TCTy 90-91 của ngành cơ khí Việt Nam đã nhận được một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và ưu đãi của nhà nước thông qua các quyết định nói trên cùng với sửa đổi thuế suất đối với sản xuất cơ khí, tạo đơn hàng, cho vay vốn đầu tư..., cho nên hiệu quả sản xuất kinh doanh của cơ khí Việt Nam đã khởi sắc, góp phần tăng trưởng toàn ngành công nghiệp nước ta bình quân trên 16%/ năm. Mặc dầu một số sản phẩm cơ khí đã được nhà nước chú ý phát triển như đóng tầu, quản lý chế tạo thiết bị đồng bộ một số nhà máy nhiệt, thủy điện, lắp ráp ôtô Bus và tải nhẹ..., nhưng nhìn chung bức tranh phát triển của cơ khí nước ta vẫn chỉ dừng ở mức khởi sắc và chưa có thế và lực để phát triển vững chắc trước thềm hội nhập khu vực và quốc tế.

Thông qua hoạt động Hiệp hội, qua ý kiến của các Doanh nghiệp cơ khí, chúng tôi nhận thấy: Cho đến nay thời điểm 2006, những chính sách hỗ trợ, bảo hộ cơ khí Việt Nam phát triển nhanh trước thềm thực hiện cam kết hội nhập kinh tế quốc tế đã không được như những năm trước do có những quan điểm cho rằng cần tập trung đầu tư cho phát triển công nghệ cao, dịch vụ, giao thông vận tải, gia công làm hàng xuất khẩu... sẽ có lợi hơn. Chúng tôi cho rằng đây là dấu hiệu không tích cực do tham mưu từ các Bộ kế hoạch đầu tư, tài chính và một phần chưa có trách nhiệm cao của Bộ công nghiệp là cơ quan quản lý nhà nước đối với sự phát triển của công nghiệp cơ khí Việt Nam.

Chúng tôi cũng cho rằng cho đến nay còn không ít cơ quan, cấp quản lý chưa hiểu bản chất của công nghiệp cơ khí. Họ chưa hiểu, chính sản xuất và sản phẩm của công nghiệp chế tạo cơ khí là nơi được ứng dụng nhiều nhất các thành tựu của những tiến bộ khoa học kỹ thuật của nhân loại và tổng giá trị của sản phẩm cơ khí trên thế giới bao giờ cũng chiếm vị trí hàng đầu so với sản xuất hàng hóa của các loại sản phẩm khác. Đặc biệt chỉ có nền công nghiệp chế tạo cơ khí mạnh mới tự chủ làm ra được những trang thiết bị quân sự để bảo vệ tổ quốc và trao đổi với các nước để xây dựng quan hệ quốc tế.

Từ nay đến 2020 chỉ còn 3 kế hoạch 5 năm, quả thực thời gian không còn dài để chúng ta thực hiện tiến trình CNH-HĐH như mục tiêu của Đảng và ước vọng của toàn Dân ta hằng mong đợi. Vậy mục tiêu, phương hướng đầu tư phát triển công nghiệp cơ khí nước ta trong những năm tới nên như thế nào? Theo chúng tôi:

- *Thứ nhất:* Đầu tư phát triển công nghiệp cơ khí dứt khoát không thể không có "bàn tay hữu hình" của nhà nước tác động và tạo đơn hàng đối với những TCTy, Doanh nghiệp cơ khí lớn thuộc các thành phần kinh tế. Chính phủ cần có một hệ thống chính sách đồng bộ từ vốn, quy hoạch, lựa chọn sản phẩm có sức cạnh tranh và kết hợp kinh tế quốc phòng, không thể đầu tư tràn lan và không theo quy hoạch phát triển chung của quốc gia và đặc biệt là lựa chọn cán bộ quản lý có hiểu biết về cơ khí, có năng lực và có tâm huyết, đạo đức dành cho công nghiệp cơ khí. Nhà nước dứt khoát phải có biện pháp, chính sách để tạo nhiều đơn hàng cho các doanh nghiệp cơ khí trong nước. Có đầu ra các doanh nghiệp cơ khí mới tìm nguồn vốn để đầu tư phát triển.

Kế hoạch đầu tư các ngành kinh tế, công nghiệp của đất nước nên là cơ sở để tính toán đầu tư phát triển công nghiệp cơ khí theo một quy hoạch thống nhất đối với các sản phẩm trọng điểm. Có chính sách để mọi thành phần kinh tế thuận lợi đầu tư sản xuất cơ khí.

- *Thứ hai:* Trong 8 nhóm sản phẩm cơ khí trọng điểm Chính phủ đã lựa chọn trong giai đoạn 2000 – 2005 cần tiếp tục tập trung đầu tư phát triển, nhưng cần có sự điều chỉnh kịp thời. Công nghiệp đóng tầu thủy, toa xe hỏa, chế tạo trang thiết bị đồng bộ xây dựng các nhà máy xi măng, năng lượng, chế biến nông lâm hải sản, máy động lực, thiết bị kỹ thuật điện cần tiếp tục tạo đơn hàng, cơ chế để phát triển nhanh. Lắp ráp ôtô, xe máy cần có chính sách để các doanh nghiệp này nhanh chóng nhận được các hợp đồng chế tạo linh kiện, phụ tùng cho các Hãng lớn trên thế giới. Công nghiệp sản xuất lắp ráp ôtô Việt Nam chỉ nên chọn một số loại xe có thị phần để đầu tư, tập trung chế tạo linh kiện phụ tùng cung cấp theo mạng lưới bán hàng của các Hãng lớn. Có thể nói cho đến nay sản xuất lắp ráp ôtô, xe máy vẫn là một ngành hàng tạo lợi nhuận và việc làm rất lớn so với các sản phẩm cơ khí khác, nhưng nếu vẫn làm theo cách như hiện nay thì nước ta sẽ không bao giờ có được công nghiệp chế tạo ôtô, xe máy như các nước trong khu vực đã làm thành công sau vài chục năm mò mẫm phát triển.

(Xem tiếp trang 10)

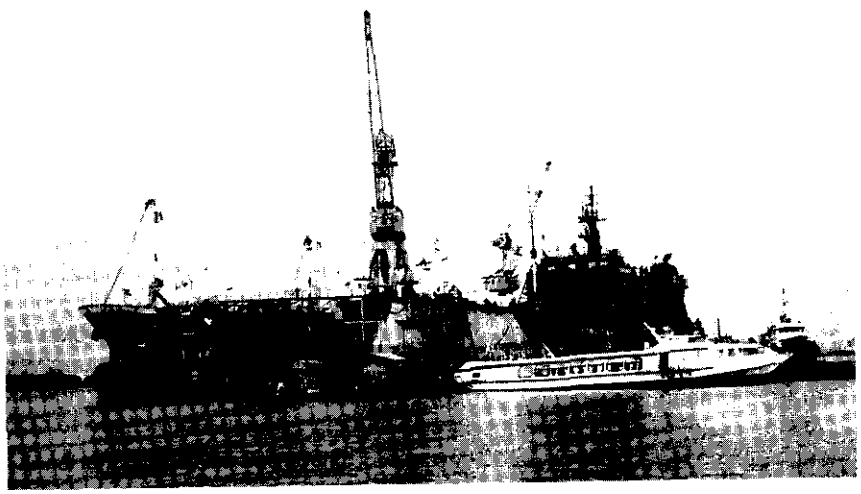

Vai trò của công nghiệp cơ khí.. *(Tiếp trang 7)*

- *Thứ ba:* Nhà nước nên nhanh chóng xóa bỏ cơ chế "chủ quản" đối với các doanh nghiệp cơ khí như hiện nay. Sớm hình thành Tập đoàn cơ khí mạnh để thuận lợi phân công đầu tư, tránh lãng phí do đầu tư trùng lặp, phân công hợp tác sản xuất xử lý các đơn hàng quan trọng của nhà nước giao, tạo điều kiện tập hợp nhiều doanh nghiệp cơ khí vừa và nhỏ của các thành phần kinh tế tham gia sản xuất, có đầu ra để đầu tư phát triển. Đây là mô hình xây dựng phát triển công nghiệp cơ khí của tất cả các nước công nghiệp đã và đang thực hiện.

- *Thứ tư:* Đối với Doanh nghiệp cơ khí, nếu không nhanh chóng liên kết được với cơ khí quốc tế để tham gia thị trường toàn cầu thì khó phát triển nhanh được. Chúng ta thử hình dung một nhà máy cơ khí Việt Nam sau khi đã nhận được đơn hàng của nước ngoài sản xuất ổn định với số lượng lớn sẽ sung sướng và yên tâm tồn tại như thế nào? Họ vừa không bị cạnh tranh gay gắt trong nước, vừa tiếp cận được công nghệ chế tạo tiên tiến của thế giới. Nếu các doanh nghiệp cơ khí Việt Nam chỉ dừng lại bán hàng ở thị trường trong nước trước bối cảnh hội nhập như hiện tại sẽ rất khó tồn tại và phát triển bền vững.

- *Thứ năm:* Vấn đề lựa chọn và bố trí cán bộ quản lý Doanh nghiệp cơ khí lớn vốn nhà nước và đặc biệt là những cán bộ quản lý vĩ mô về phát triển công nghiệp cơ khí là một việc rất quan trọng. Bài học thực tiễn đã cho thấy những Doanh nghiệp cơ khí lớn đang phát triển đều do những người đứng đầu có năng lực, tâm huyết và dũng cảm vượt qua nhiều khó khăn. Người đứng đầu không đủ năng lực tất yếu là làm doanh nghiệp không vươn lên được. Có thể mạnh dạn nói rằng hiện nay do trong một thời gian dài công nghiệp cơ khí của đất nước không được chú trọng đầu tư như các ngành khác, bị thả nổi, cho nên chúng ta thiếu những cán bộ có năng lực, có kinh nghiệm thực tiễn, kiến thức lý luận chuyên sâu để tham mưu, giúp việc đắc lực và có trách nhiệm cho lãnh đạo đưa ra những quyết định có hiệu quả cho đầu tư phát triển công nghiệp cơ khí Việt Nam. Thời gian tới đề nghị Đảng và Chính phủ chú trọng giải quyết kịp thời vấn đề này. Trong chừng mực nhất định, xin nhắc lại câu châm ngôn cửa miệng của người Việt Nam ta: "Một người biết lo bằng kho người biết làm".

- *Thứ sáu:* Nhà nước cần tập trung sớm đầu tư phát triển ngành luyện kim sản xuất thép cho ngành chế tạo máy. Có thể nói Thép Việt Nam hiện tại mới chỉ làm thép xây dựng chất lượng không cao. Nếu nước ta không chú ý đầu tư với quy mô thích hợp có nhà máy sản xuất thép chất lượng đáp ứng từng bước cho ngành cơ khí sẽ là một khó khăn và thách thức lâu dài cho sự tự chủ phát triển công nghiệp của đất nước.■

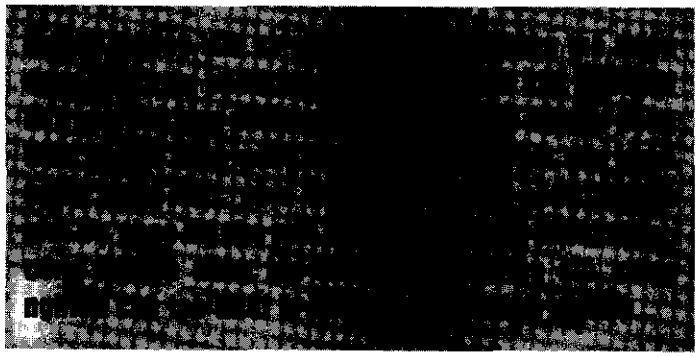

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ còn dễ dàng đầu tư tham gia tích cực vào quá trình tái cấu trúc ngành cơ khí theo hướng đẩy mạnh phân vùng hợp tác, chuyên môn hoá sản xuất. Đồng thời họ có điều kiện thuận lợi trong việc thu hút các nguồn vốn trong dân, có khả năng đóng góp tích cực và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại địa phương.

Theo cách thống kê phổ biến hiện nay, khối công nghiệp trung ương (bao gồm các Tổng công ty Nhà nước, các doanh nghiệp lớn do các Bộ quản lý). Công nghiệp địa phương, bao gồm các doanh nghiệp vừa và nhỏ, trong đó chủ yếu là doanh nghiệp tư doanh, hợp tác xã, các cơ sở tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Theo thống kê, chúng ta có trên 400 doanh nghiệp cơ khí có vốn dưới 5 tỷ đồng đến 30 tỷ đồng với số lao động từ 10 đến 200 người, được coi là những doanh nghiệp vừa và nhỏ, được phân bổ như sau:

Vốn nhỏ hơn 5 tỷ đồng:
273 doanh nghiệp, chiếm 69,5%
Vốn từ 5 đến 30 tỷ đồng:
77 doanh nghiệp, chiếm 19,6%
Vốn lớn hơn 30 tỷ đồng:
43 doanh nghiệp, chiếm 10,9%

Xét các chỉ tiêu chủ yếu, so với toàn ngành, cơ khí các doanh nghiệp vừa và nhỏ chỉ chiếm 25% về giá trị sản xuất công nghiệp, 17 – 18% vốn đầu tư, chiếm tới 40% lao động của ngành. Tuy nhiên điểm mạnh của cơ khí vừa và nhỏ là ở chỗ nó bao quát tương đối đầy đủ các phân ngành cơ khí. Từ tham gia đóng tàu tải trọng tới 3000 tấn, đến lắp ráp xe máy, ôtô, chế tạo thiết bị nâng hạ, sản xuất phụ tùng phụ kiện cho các nhà máy xi măng và nhiều mặt hàng thiết yếu cho đời sống nhân dân như: khoá, bàn ghế, trang trí nội thất, vật dụng cho sinh hoạt... Đặc biệt góp phần rất quan trọng trong lĩnh vực dịch vụ sửa chữa cơ khí. Với đặc điểm là tính năng động khá cao, bám sát thị trường, đầu tư nhanh gọn,

Vai trò của công nghiệp cơ khí.. *(Tiếp trang 7)*

- *Thứ ba:* Nhà nước nên nhanh chóng xóa bỏ cơ chế "chủ quản" đối với các doanh nghiệp cơ khí như hiện nay. Sớm hình thành Tập đoàn cơ khí mạnh để thuận lợi phân công đầu tư, tránh lãng phí do đầu tư trùng lặp, phân công hợp tác sản xuất xử lý các đơn hàng quan trọng của nhà nước giao, tạo điều kiện tập hợp nhiều doanh nghiệp cơ khí vừa và nhỏ của các thành phần kinh tế tham gia sản xuất, có đầu ra để đầu tư phát triển. Đây là mô hình xây dựng phát triển công nghiệp cơ khí của tất cả các nước công nghiệp đã và đang thực hiện.

- *Thứ tư:* Đối với Doanh nghiệp cơ khí, nếu không nhanh chóng liên kết được với cơ khí quốc tế để tham gia thị trường toàn cầu thì khó phát triển nhanh được. Chúng ta thử hình dung một nhà máy cơ khí Việt Nam sau khi đã nhận được đơn hàng của nước ngoài sản xuất ổn định với số lượng lớn sẽ sung sướng và yên tâm tồn tại như thế nào? Họ vừa không bị cạnh tranh gay gắt trong nước, vừa tiếp cận được công nghệ chế tạo tiên tiến của thế giới. Nếu các doanh nghiệp cơ khí Việt Nam chỉ dừng lại bán hàng ở thị trường trong nước trước bối cảnh hội nhập như hiện tại sẽ rất khó tồn tại và phát triển bền vững.

- *Thứ năm:* Vấn đề lựa chọn và bố trí cán bộ quản lý Doanh nghiệp cơ khí lớn vốn nhà nước và đặc biệt là những cán bộ quản lý vĩ mô về phát triển công nghiệp cơ khí là một việc rất quan trọng. Bài học thực tiễn đã cho thấy những Doanh nghiệp cơ khí lớn đang phát triển đều do những người đứng đầu có năng lực, tâm huyết và dũng cảm vượt qua nhiều khó khăn. Người đứng đầu không đủ năng lực tất yếu là làm doanh nghiệp không vươn lên được. Có thể mạnh dạn nói rằng hiện nay do trong một thời gian dài công nghiệp cơ khí của đất nước không được chú trọng đầu tư như các ngành khác, bị thả nổi, cho nên chúng ta thiếu những cán bộ có năng lực, có kinh nghiệm thực tiễn, kiến thức lý luận chuyên sâu để tham mưu, giúp việc đắc lực và có trách nhiệm cho lãnh đạo đưa ra những quyết định có hiệu quả cho đầu tư phát triển công nghiệp cơ khí Việt Nam. Thời gian tới đề nghị Đảng và Chính phủ chú trọng giải quyết kịp thời vấn đề này. Trong chừng mực nhất định, xin nhắc lại câu châm ngôn cửa miệng của người Việt Nam ta: "Một người biết lo bằng kho người biết làm".

- *Thứ sáu:* Nhà nước cần tập trung sớm đầu tư phát triển ngành luyện kim sản xuất thép cho ngành chế tạo máy. Có thể nói Thép Việt Nam hiện tại mới chỉ làm thép xây dựng chất lượng không cao. Nếu nước ta không chú ý đầu tư với quy mô thích hợp có nhà máy sản xuất thép chất lượng đáp ứng từng bước cho ngành cơ khí sẽ là một khó khăn và thách thức lâu dài cho sự tự chủ phát triển công nghiệp của đất nước.■

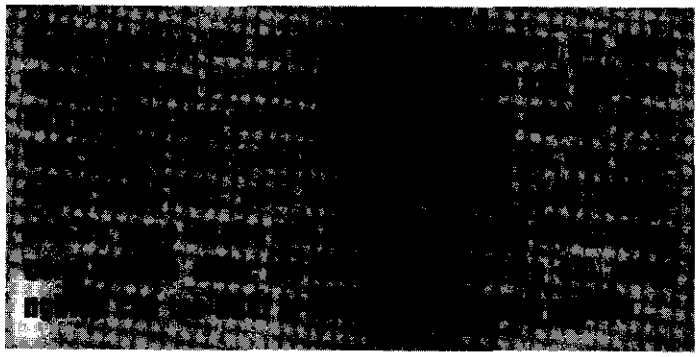

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ còn dễ dàng đầu tư tham gia tích cực vào quá trình tái cấu trúc ngành cơ khí theo hướng đẩy mạnh phân vùng hợp tác, chuyên môn hoá sản xuất. Đồng thời họ có điều kiện thuận lợi trong việc thu hút các nguồn vốn trong dân, có khả năng đóng góp tích cực và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại địa phương.

Theo cách thống kê phổ biến hiện nay, khối công nghiệp trung ương (bao gồm các Tổng công ty Nhà nước, các doanh nghiệp lớn do các Bộ quản lý). Công nghiệp địa phương, bao gồm các doanh nghiệp vừa và nhỏ, trong đó chủ yếu là doanh nghiệp tư doanh, hợp tác xã, các cơ sở tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Theo thống kê, chúng ta có trên 400 doanh nghiệp cơ khí có vốn dưới 5 tỷ đồng đến 30 tỷ đồng với số lao động từ 10 đến 200 người, được coi là những doanh nghiệp vừa và nhỏ, được phân bổ như sau:

Vốn nhỏ hơn 5 tỷ đồng:
273 doanh nghiệp, chiếm 69,5%
Vốn từ 5 đến 30 tỷ đồng:
77 doanh nghiệp, chiếm 19,6%
Vốn lớn hơn 30 tỷ đồng:
43 doanh nghiệp, chiếm 10,9%

Xét các chỉ tiêu chủ yếu, so với toàn ngành, cơ khí các doanh nghiệp vừa và nhỏ chỉ chiếm 25% về giá trị sản xuất công nghiệp, 17 – 18% vốn đầu tư, chiếm tới 40% lao động của ngành. Tuy nhiên điểm mạnh của cơ khí vừa và nhỏ là ở chỗ nó bao quát tương đối đầy đủ các phân ngành cơ khí. Từ tham gia đóng tàu tải trọng tới 3000 tấn, đến lắp ráp xe máy, ôtô, chế tạo thiết bị nâng hạ, sản xuất phụ tùng phụ kiện cho các nhà máy xi măng và nhiều mặt hàng thiết yếu cho đời sống nhân dân như: khoá, bàn ghế, trang trí nội thất, vật dụng cho sinh hoạt... Đặc biệt góp phần rất quan trọng trong lĩnh vực dịch vụ sửa chữa cơ khí. Với đặc điểm là tính năng động khá cao, bám sát thị trường, đầu tư nhanh gọn,